

Bản án số: 92/2022/HS-ST

Ngày: 17/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

**Thư ký Toà án:** Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên toà:** Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 08 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2022/TLST-HS ngày 14/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXX ngày 02/8/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn H** – tên gọi khác: Không, sinh năm: 1993

Nơi ĐKKHKT: thôn Đa Hội, xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: công nhân; văn hóa: 12/12. Con ông: Ngô Bá L, sinh năm 1963; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1964, đều cư trú tại thôn Đa Hội, xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang; Bị cáo có 02 anh em, H là con thứ hai; Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Biện pháp ngăn chặn: Ngô Văn H không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại thôn Đa Hội, xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

**\* Người bị hại:** Chị Đặng Thị H, sinh năm 1996

ĐKKHKT: Thôn Đô Đò, xã Nam L, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

ĐK tạm trú: TDP Thái Bình, Con Trê, phường Đồng Tiến, TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. (Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt).

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Đặng Ngọc K , sinh năm 1998

HKTT: Thôn Đô Đò, xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

2. Hoàng Thị P , sinh năm 1994

HKTT: thôn Thôm Âm, xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngô Văn Hải và chị Đặng Thị H (sinh năm 1996; trú quán thôn Đô Đò, xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định) phát sinh tình cảm yêu đương từ tháng 11/2017 và đã nhiều lần quan hệ tình dục với nhau. Khoảng tháng 10/2020, do mâu thuẫn, bất đồng quan điểm về thời gian kết hôn, nên chị Hoài chia tay H nhưng H không đồng ý. Vào khoảng tháng 10/2020 (không rõ ngày cụ thể), Hải đã đến phòng trọ của chị Hoài thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thành phố Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên để nói chuyện. Do đã có chìa khoá phòng trọ của chị H từ trước nên Hải đã mở cửa phòng chị Hoài và đợi chị Hoài đi ăn tối về. Trong lúc đợi chị H , Hải đã tự ý đặt máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu đen của mình ở giá để giày góc cửa ra vào, hướng máy quay điện thoại ra phía giường trong phòng của chị Hoài và bật sẵn chế độ quay phim. Khoảng 19 giờ cùng ngày hôm đó, chị H và chị Hoàng Thị P (sinh năm 1994; trú quán thôn Thôm Âm, xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn) đi ăn tối về phòng trọ của chị H . H bảo chị Phương đứng ở ngoài chờ nếu có việc gì xảy ra thì chị H sẽ nhờ chị P giúp đỡ, sau đó Hoài đi vào phòng trọ một mình. Khi nói chuyện, giữa H và chị H có quan hệ tình dục với nhau được khoảng 5 -10 phút thì Hải xuất tình trùng vào trong âm đạo của chị H rồi dừng lại. Chị H nằm trên giường nhắn tin cho chị Phương bảo chị P là không có vấn đề gì nên chị P đi về. Trong quá trình quan hệ tình dục, chị H không biết việc H đặt máy điện thoại quay lên ở trong phòng.

Sau khi quay được video H và chị H quan hệ tình dục với nhau (có thời lượng khoảng 20 phút), H tải phần mềm “KineMaster” ở ứng dụng CH Play trong máy điện thoại để cắt video trên ra thành video có thời lượng 01 phút 11 giây và xoá video gốc. Sau đó, do bức tức vì chị H không nghỉ việc tại Công ty như yêu cầu của bị cáo, ngày 22/11/2020, Hải gửi 02 (hai) hình ảnh H và chị H quan hệ tình dục với nhau cho chị H xem và đe dọa chị H nếu không nghỉ việc thì H sẽ gửi hình ảnh quan hệ tình dục này cho những người quen của chị H . Ngày 08/11/2021, H sử dụng điện thoại trên lập một tài khoản mạng xã hội Facebook tên là “Hoa Phạm”. Đến ngày 11/11/2021 tại Phòng 205, toà 112, Ký túc xá 1, Công ty SEVT, Hải đã sử dụng tài khoản “Hoa Phạm” nhắn tin qua ứng dụng Messenger Facebook gửi 02 (hai) video (có nội dung và đặc điểm giống nhau, thời lượng mỗi video là 01 phút 11 giây, trên video có gắn ký hiệu

KineMaster) và 03 (ba) hình ảnh Hải quan hệ tình dục với chị H nêu trên đến tài khoản tên “Đức K ” do anh Đặng Ngọc K (sinh năm 1998; trú quán thôn Đô Đò, xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, Nam Định) là cháu họ của chị Hoài đang quản lý sử dụng, nhằm mục đích bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của chị Hoài. Sau khi xem video, hình ảnh do H gửi đến, anh K nhận ra người phụ nữ trong video và hình ảnh đó là chị H (là cô họ của anh K ) nên anh K đã thông báo cho chị H biết. Ngày 17/11/2021, chị Hoài đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên trình báo vụ việc và đề nghị giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hải khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu đen, IMEI (khe 1): 355758089854164, IMEI (khe 2): 355759089854162 (đã qua sử dụng) bị vỡ màn hình và mặt sau điện thoại được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 2015962.

Với nội dung nêu trên, tại bản cáo trạng số: 98/CT - VKSPY ngày 14/7/2022 của VKS nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố Ngô Văn Hải về tội “Làm nhục người khác” theo điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

***Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:***

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Ngô Văn H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Làm nhục người khác”. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Các tình tiết giảm nhẹ được hưởng: điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ngô Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm e khoản 2 Điều 155, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 – 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 – 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và người bị hại đã thoả thuận bồi thường xong.

\* Vật chứng: Đề nghị sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động của bị cáo Hải.

\* Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát thành phố Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho

được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp;

- Về việc vắng mặt của người bị hại và những người làm chứng: người bị hại chị Đặng Thị Hoài vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Những người làm chứng vắng mặt tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

#### **[2] Đánh giá về tội danh:**

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh kiểm tra điện thoại, bản kết luận giám định thương tích, bản kết luận giám định pháp y tình dục cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Do có mâu thuẫn tình cảm với người bị hại chị Đặng Thị H, ngày 08/11/2021, H đã dùng điện thoại của mình, lập một tài khoản mạng xã hội Facebook tên “ Hoa Phạm”. Ngày 11/11/2021, từ nơi ở của mình, phòng 205, toà nhà 112, ký túc xá 1, Công ty SEVT, H dùng tài khoản “Hoa Phạm” đã lập nhắn tin qua ứng dụng Messenger Facebook gửi 02 (hai) video có nội dung giống nhau, thời lượng mỗi video là 01 phút 11 giây, trên Video có gắn ký hiệu KineMaster và 03 (ba) hình ảnh riêng tư của H quan hệ tình dục với chị H (hình ảnh, vi deo được H tự ý quay lại trong lần H quan hệ tình dục với chị H tại phòng trọ chị H thời điểm tháng 10/2020) đến tài khoản “Đức Khiêm” của anh Đặng Ngọc Khiêm (cháu họ của chị Đặng Thị Hoài) đang quản lý, sử dụng tài khoản này, H tưởng anh Khiêm là người yêu của chị H hiện tại nên đã gửi những hình ảnh quan hệ tình dục nhạy cảm giữa chị Hoài với bị cáo (gồm 2 đoạn video có thời gian mỗi đoạn 01 phút 11 giây), nhằm mục đích chia tách hai người. Vì vậy, đó là hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bị cáo đối với chị H. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm nhục người khác”, với tình tiết định khung tăng nặng tại điểm e khoản

2 Điều 155 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh truy tố là đúng người, đúng tội. Cụ thể điều luật có nội dung:

***Điều 155 Bộ luật hình sự: Tội làm nhục người khác***

1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

*e) Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hậu quả của việc đăng tải những hình ảnh, video có nội dung quan hệ tình dục giữa bị cáo và bị hại là vi phạm đạo đức, lối sống, tuy không đăng tải và phát tán rộng rãi, nhưng đã ảnh hưởng đến tâm lý, tinh thần của chị H. Sau khi đăng bị cáo đã chủ động thu hồi lại ngay hai đoạn video gửi cho anh K ngay sau đó một ngày. Hội đồng xét xử thấy đây là hành vi đã trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người phụ nữ được pháp luật bảo vệ. Từ việc đăng tải những hình ảnh, đoạn video nhạy cảm dẫn đến hậu quả làm cho bị hại thấy mình bị mất uy tín với người thân trong gia đình.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, để Hội đồng xét xử cân nhắc mức án khi lượng hình thì thấy:

*Về nhân thân:* Bị cáo xuất thân từ người lao động, chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện thực hiện việc bồi thường tổn thất về tinh thần cho người bị hại số tiền 10.000.000đ, người bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Đánh giá về hình phạt cần áp dụng:

Hội đồng xét xử thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng, sau khi phạm tội đã thật sự thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương nên có đủ điều kiện để tự cải tạo và được hưởng

chế định án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị Quyết số 01/2022/NQHĐTP ngày 15/4/2022, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018. Việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo H cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 155 Bộ luật hình sự còn quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*

Xét thấy, bị cáo Hải là công nhân, từ khi bị khởi tố đến khi xét xử vẫn được tiếp tục là việc. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: giữa bị cáo và bị hại (chị H ) đã thoả thuận bồi thường xong về mặt dân sự, bị hại đã nhận số tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 10.000.000đ. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, ghi nhận bị cáo và người bị hại đã thoả thuận bồi thường xong.

[8]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt tù và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

[9]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch sung công quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu đen, IMEI (khe 1): 355758089854164, IMEI (khe 2): 355759089854162 (đã qua sử dụng) bị vỡ màn hình và mặt sau điện thoại được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 2015962 là phương tiện phạm tội của bị cáo.

01 đĩa DVD bên trong có lưu 02 đoạn video và 05 hình ảnh được niêm phong làm tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục được lưu hồ sơ vụ án.

[10]. Án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11]. Các vấn đề khác: người bị hại chị Đặng Thị H còn tố giác bị cáo Hải có hành vi “Hiếp dâm” và “Đe dọa giết người” đối với chị H . Quá trình điều tra cho thấy không có đủ căn cứ xác định bị cáo Hải có hành vi “Hiếp dâm” và “đe dọa giết người” do vậy cơ quan điều tra không xử lý Hải về các hành vi này, Hội đồng xét xử cũng không xem xét, kiến nghị.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Ngô Văn H , đã phạm tội “Làm nhục người khác”

## **2. Về hình phạt:**

**2.1. Hình phạt chính:** Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo **Ngô Văn H 08** (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu ) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Văn Hải cho Ủy ban nhân dân xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo hiện đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

*(Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).*

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

**2.2. Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng đối với bị cáo Ngô Văn H .

**3. Trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự: Ghi nhận bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền tổn thất về tinh thần 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Bị hại không yêu cầu bồi thường tiếp.

**4. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

\* Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 ký hiệu 2015962 bên trong chứa 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu đen, IMEI (khe 1): 355758089854164, IMEI (khe 2): 355759089854162 (đã qua sử dụng) bị vỡ màn hình và mặt sau điện thoại.

*(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 15/8/2022).*

**5. Án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Văn Hải phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

**6. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên tòa. Báo cho biết, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại (chị H ) vắng mặt tại phiên tòa. Báo cho biết, người bị hại có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Phổ Yên;
- VKSND TP Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Thi hành án TP Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an TP PY;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSPA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hà**